TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DS-ST
Ngày 28 – 6 - 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Phụng;

2. Ông Hoàng Văn Đức

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Thịnh.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST- DS ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số:28/2023/QĐST- DS ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank). Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người được ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuần- Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ – PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người được ủy quyền lại:

- Bà Hồ Việt Hà – Chức vụ Phó giám đốc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ – PVB ngày 10/6/2020);

- Ông Nguyễn Quốc Huy – Chức vụ Phó Giám đốc quản lý khách hàng cá nhân khu vực Miền Bắc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản - PVcomBank;

- Ông Nguyễn Cảnh Tư – Chuyên viên tố tụng Phòng quản lý khách hàng cá nhân khu vực Miền Bắc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản – PVcomBank;

- Ông Đỗ Vinh – Chuyên gia hỗ trợ nghiệp vụ Phòng quản lý khách hàng cá nhân khu vực Miền Bắc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản – PVcomBank.

(Theo Giấy ủy quyền số 24105/UQ – PVB ngày 13/12/2022)

Bị đơn: Ông Quách Đình T, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 99, ngõ 313, đường L, tổ 39, phường X, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn là ông Nguyễn Cảnh Tư có mặt, bị đơn là ông Quách Đình T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện không đề ngày tháng và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – PVcomBank *(sau đây viết tắt là ngân hàng) trình bày và có yêu cầu như sau:*

Ngày 13/02/2018, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đã ký Hợp đồng cho vay số 1802/2018/HĐTD/PVB – ĐT kèm khế ước nhận nợ số KƯ01 cho ông Quách Đình T vay số tiền 420.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, mục đích sử dụng tiền vay là để mua ô tô. Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân là 8,8%/1 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, áp dụng đối với ngày đến hạn đối với số dư nợ gốc đến hạn nhưng không được bên vay trả đúng hạn. Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi vào ngày 15 hàng tháng, mỗi kỳ trả số tiền nợ gốc là 5.834.000 đồng, riêng kỳ 72 trả 5.786.000 đồng.

Đảm bảo cho khoản vay ông Quách Đình T thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, dung tích 1496; số chỗ ngồi 05, số khung RL4B29F3/J5033642; số máy 2NRX273719, biển kiểm soát: 17A – 097.28; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1902/2018/HĐBĐ/PVB – ĐT ngày 13/02/2018. Việc thế chấp được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hà Nội ngày 13/02/2018.

Trên cơ sở Hợp đồng ký kết, theo yêu cầu của ông T, ngày 13/02/2018 Ngân hàng đã giải ngân cho ông T số tiền 420.000.000 đồng vào tài khoản của người thụ hưởng là Công ty liên doanh Toyota Giải Phóng, số tài khoản 01000773902 mở tại Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam chi nhánh Hoàng Mai.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng Đại Chúng. Do đó, Ngân hàng Đại Chúng đã chuyển toàn bộ khoản vay của ông T sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn theo thỏa T trong hợp đồng cho vay từ ngày 15/02/2019. Tạm tính đến ngày 26/3/2021 ông T còn nợ ngân hàng số tiền là: 449.260.385 (Bốn trăm bốn mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, ba trăm tám mươi lăm) đồng, trong đó nợ gốc là 344.158.000 đồng và nợ lãi là 105.102.385 đồng.

Do ông T không trả được nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau: Buộc ông Quách Đình T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) tổng số tiền gốc, lãi và

các khoản phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký với PVcomBank, tạm tính đến ngày 26/3/2021 là 449.260.385 (Bốn trăm bốn mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, ba trăm tám mươi lăm) đồng, trong đó nợ gốc là 344.158.000 đồng và nợ lãi là 105.102.385 đồng.

2. Buộc ông Quách Đình T phải trả cho PVcomBank các khoản nợ lãi, các khoản phí phát sinh với mức lãi suất thỏa T theo Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 27/3/2021 cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Trong trường hợp ông Quách Đình T không thanh toán được ngay toàn bộ khoản nợ thì PVcomBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, dung tích 1496; số chỗ ngồi 05, số khung RL4B29F3/J5033642; số máy 2NRX273719, biển kiểm soát: 17A – 097.28; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1902/2018/HĐBĐ/PVB – ĐT ngày 13/02/2018 để thu hồi nợ.

4. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Quách Đình T tại PVcomBank thì PVcomBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của ông Quách Đình T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Quách Đình T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Quách Đình T tại PVcomBank.

Quá trình giải quyết vụ án ông T đã tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm để ngân hàng phát mại và đã phát mại thành công, tài sản được bán qua đấu giá là 119.000.000 đồng, sau khi trừ các chi phí phát mại, số tiền còn lại là 100.692.000 đồng trả vào nợ gốc của khoản ông T vay, do vậy ngày 12/5/2023 ngân hàng thay đổi yêu cầu khởi kiện về phần nợ gốc, buộc ông Quách Đình T trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc còn lại là 243.465.600 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh, rút yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, dung tích 1496; số chỗ ngồi 05, số khung RL4B29F3/J5033642; số máy 2NRX273719, biển kiểm soát: 17A – 097.28; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1902/2018/HĐBĐ/PVB – ĐT ngày 13/02/2018 để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Quách Đình T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) tổng số tiền gốc, lãi và các khoản phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký với PVcomBank, tạm tính đến ngày 28/6/2023 là 489.806.872 đồng, trong đó nợ gốc là 243.465.600 đồng và nợ lãi trong hạn là 106.773.893 đồng, nợ lãi quá hạn là 139.567.379 đồng.

Buộc ông Quách Đình T phải trả cho PVcomBank các khoản nợ lãi, các khoản phí phát sinh với mức lãi suất thỏa T theo Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi tất toán khoản vay. Trường hợp ông T không trả được nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của ông Quách Đình T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Quách Đình T tại PVcomBank.

Bị đơn là ông Quách Đình T nhiều lần được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại Tòa án nên không có ý kiến trình bày.

Xác minh tại nơi cư trú của ông Quách Đình T thể hiện: Ông Quách Đình T có đăng ký hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Bình tại số nhà 99, ngõ 313, đường Lý Bôn, tổ 14, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, hiện tại ông T đi làm ăn ở Hà Nội thỉnh thoảng mới về nhà.

Xác minh tại gia đình ông Quách Đình T, bà Nguyễn Thị Bình là mẹ ông T cho biết: Ông Quách Đình T là con của bà, ông T đăng ký hộ khẩu thường trú cùng địa chỉ với bà tại số nhà 99, ngõ 313, đường Lý Bôn, tổ 14, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, hiện nay anh T đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về nhà, bà không biết về việc ông T ký hợp đồng vay tiền của ngân hàng, chỉ khi ngân hàng đến nhà làm việc thì bà mới được biết. Trước đây bà có thấy ông T sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, biển kiểm soát: 17A – 097.28 nhưng hiện chiếc xe không có ở nhà bà. Bà Bình đã nhận các văn bản tố tụng do Tòa án giao cho, bà hứa sẽ giao lại hoặc thông báo cho ông T biết.

* Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ông T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân theo các quy định của pháp luật tố tụng. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng. Về nội dung: Ngân hàng Đại Chúng yêu cầu ông Quách Đình T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) tổng số tiền gốc, lãi và các khoản phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký với PVcomBank, tạm tính đến ngày 28/6/2023 là 489.806.872 đồng, trong đó nợ gốc là 243.465.600 đồng và nợ lãi trong hạn là 106.773.893 đồng, nợ lãi quá hạn là 139.567.379 đồng. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm ông Quách Đình T phải tiếp tục trả cho PVcomBank các khoản nợ lãi, các khoản phí phát sinh với mức lãi suất thỏa T theo Hợp đồng tín dụng đã ký kể đến khi tất toán khoản vay. Trường hợp ông T không trả được nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập hợp pháp của ông Quách Đình T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của ông Quách Đình T tại PVcomBank là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, biển kiểm soát:17A–097.28 để thu hồi nợ, do nguyên đơn rút yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.Về án phí: ông T phải chịu tiền án phí đối với yêu cầu của ngân hàng được Tòa án chấp nhận. Trả lại cho ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đây là tranh chấp phát sinh giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và cá nhân vay không vì mục đích lợi nhuận nên là quan hệ pháp luật dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình nên căn cứ khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng số 1802/2018/HĐTD/PVB – ĐT ngày 13/02/2018, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam ký giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam với ông Quách Đình T được lập thành văn bản có chữ ký hai bên, người tham gia giao kết có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, tự nguyện khi ký kết hợp đồng, là đúng quy định. Nội dung hợp đồng tuân thủ các quy định của Bộ luật Dân sự, Luật các Tổ chức tín dụng, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hợp đồng nêu trên là hợp pháp, có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho ông T số tiền 420.000.000 thể hiện tại khế ước nhận nợ số KƯ01 ngày 13/02/2018, lãi suất thỏa T giữa hai bên phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; điểm a, điểm c khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Bị đơn không có ý kiến trình bày nhưng việc bị đơn tự nguyện bàn giao tài sản thế chấp để xử lý là sự thừa nhận việc xác lập quan hệ vay giữa hai bên, bà Bình là mẹ của bị đơn cũng xác nhận việc bị đơn có sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, biển kiểm soát: 17A – 097.28. Như vậy việc bị đơn vay tiền ngân hàng để mua xe là có thật. Việc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa T nên đã bàn giao tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là cơ sở chứng minh bị đơn đã vi phạm hợp đồng đã ký giữa hai bên về nghĩa vụ trả nợ. Đến ngày xét xử sơ thẩm 28/6/2023, bị đơn còn nợ Ngân hàng số tiền 489.806.872 đồng, trong đó nợ gốc là 243.465.600 đồng và nợ lãi trong hạn là 106.773.893 đồng, nợ lãi quá hạn là 139.567.379 đồng.

[2.3] Xét việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bị đơn làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Ngân hàng, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông Quách Đình T phải trả tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam như thỏa T trong hợp đồng đã ký giữa hai bên. Ông T phải tiếp tục trả lãi theo đúng thỏa T trong

Hợp đồng đã ký kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày ông T thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

[2.4] Đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm, đại diện nguyên đơn rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, dung tích 1496; số chỗ ngồi 05, số khung RL4B29F3/J5033642; số máy 2NRX273719, biển kiểm soát: 17A – 097.28; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1902/2018/HĐBĐ/PVB – ĐT ngày 13/02/2018 để thu hồi nợ nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết.

[2.5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải nộp án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch đối với nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 280, Điều 463 khoản 1 Điều 466, Điều 468, Điều 335, Điều 340, Điều 342, Điều 688 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự 2014; Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đối với ông Quách Đình T.

1.1. Buộc ông Quách Đình T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam PVcombank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng đã ký, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (28/6/2023) là 489.806.872 đồng (Bốn trăm tám mươi chín triệu tám trăm linh sáu nghìn tám trăm bảy mươi hai đồng), trong đó nợ gốc là 243.465.600 đồng và nợ lãi trong hạn là 106.773.893 đồng, nợ lãi quá hạn là 139.567.379 đồng.

1.2. Kể từ ngày kế tiếp ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/6/2023) ông Quách Đình T tiếp tục phải trả toàn bộ các khoản nợ lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa T tại Hợp đồng cho vay số 1802/2018/HĐTD/PVB – ĐT ngày 13/02/2018, ký giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và ông Quách Đình T cho đến ngày thực tế ông T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Trường hợp ông T không trả được nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác và nguồn thu nhập

hợp pháp của ông Quách Đình T để thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Quách Đình T tại PVcomBank.

1.3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của Ngân hàngTMCP Đại Chúng Việt Nam về việc đề nghị Tòa án tuyên cho ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu nâu vàng, dung tích 1496; số chỗ ngồi 05, số khung RL4B29F3/J5033642; số máy 2NRX273719, biển kiểm soát: 17A – 097.28; theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1902/2018/HĐBĐ/PVB – ĐT ngày 13/02/2018 để thu hồi nợ

2. Về án phí: Ông Quách Đình T phải chịu 23.592.000 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng, đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Biên lai thu số: 0001363 ngày 03/3/2023.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2023). Ông Quách Đình T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hiền